

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



HỒ SƠ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tài sản đấu giá

VTTB, CTĐT thanh lý năm 2023 đợt 2 kèm lô CTNH năm 2023 đợt 1
(Tài sản được phép bán thanh lý của Công ty Điện lực Kon Tum)

Tháng 06/2023

phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội từ 08h00 ngày 12/6/2023 đến 11h00 ngày 24/6/2023 (trừ ngày nghỉ)

Khách hàng tham khảo hồ sơ, quy chế đấu giá được niêm yết công khai trên Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn và website: daugiavietnam.vn

7. Điều kiện, cách thức đăng ký đấu giá trực tuyến: Ngoài các điều kiện theo quy định của pháp luật, khách hàng mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá phải xuất trình được giấy tờ bản chính (để đối chiếu) và 02 bộ sao y đã được chứng thực trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau:

(1) Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp với tài sản đấu giá (đối với cả 02 lô tài sản);

(2) Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (Đối với lô 2);

+ Trong Giấy phép xử lý chất thải nguy hại của khách hàng phải có các mã chất thải nguy hại liên quan đến lô tài sản thanh lý, bao gồm: **16 01 07, 16 01 13, 17 03 03, 19 06 01, 08 02 04** (theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022; Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định về quản lý chất thải nguy hại). Có địa bàn hoạt động, phương tiện chuyên dụng vận chuyển, xử lý và hiệu lực hoạt động của giấy phép phải phù hợp với khối lượng CTNH đấu giá.

+ Trường hợp, đơn vị đăng ký tham gia với tư cách đại diện cho một liên danh/liên kết, bắt buộc đơn vị nhận liên danh/liên kết phải có cam kết gửi Công ty Điện lực Kon Tum về việc vận chuyển, lưu giữ và xử lý CTNH theo quy định của pháp luật và phải hoàn trả chứng từ xử lý CTNH trong vòng 06 tháng.

+ Có phương án ứng phó, phòng ngừa và xử lý sự cố về CTNH trong quá trình thu gom, vận chuyển, xử lý.

(3) CMND/CCCD của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;

(4) Giấy ủy quyền và CMND/CCCD của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền);

Khách hàng có đủ điều kiện đăng ký và nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội, hạn cuối tiếp nhận hồ sơ đến 11h00 ngày 24/6/2023. Khách hàng tự đánh dấu mã trên bản chứng thực để phục vụ việc đối soát.

Khách hàng chủ động đăng ký hoặc liên hệ qua điện thoại để được hướng dẫn đăng ký đấu giá trên website đấu giá trực tuyến, hạn cuối đăng ký trên hệ thống đấu giá trực tuyến đến **17h00 ngày 26/6/2023**.

8. Xem tài sản: Ngày 20/6/2023 và ngày 21/6/2023 (giờ hành chính)

Tại Kho Công ty Điện lực Kon Tum - Số 184 Trần Hưng Đạo, Thắng Lợi, TP. Kon Tum

9. Chuyển khoản tiền đặt trước: Từ ngày 22/6/2023 đến ngày 26/6/2023 (Bảo có đến 17h00) theo nội dung:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Số tài khoản: 118 002711 832 mở tại Vietinbank - Chi nhánh TP Hà Nội

Nội dung: "Tên khách hàng, nộp tiền đặt trước tài sản của Điện lực Kontum"

10. Thời gian, địa điểm đấu giá trực tuyến: Ngày 27/6/2023, tại Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn (Lô 1: 09h00 - 10h00; Lô 2: 10h05 – 11h05)

(Trường hợp bất khả kháng có sự thay đổi về thời gian bắt đầu cuộc đấu giá trực tuyến, Công ty sẽ thông báo kịp thời đến Người có tài sản đấu giá và những người đủ điều kiện đấu giá được biết qua Email hoặc điện thoại khách hàng đã cung cấp trên đơn đăng ký đấu giá hoặc trên tài khoản đấu giá trực tuyến)

11. Chi tiết xin liên hệ: CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.39842728/ 0976 448 446

Email: online.daugiavietsnam@gmail.com

CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang



Số: 02/QC-ĐGVN

Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2023

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản đấu giá:

VTTB, CTĐT thanh lý năm 2023 đợt 2 kèm lô CTNH năm 2023 đợt 1

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017;
- Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 02/2023/HDDV/KTPC-ĐGVN ngày 09/6/2023 giữa Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam và Công ty Điện lực Kon Tum;
- Căn cứ các văn bản pháp luật, pháp lý khác có liên quan;

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên bao gồm các điều khoản, cụ thể như sau:

CHƯƠNG I:

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, THUẬT NGỮ

- 1.1. *Website* là Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là *taichinhqnamqtc.vn*;
- 1.2. *Đối tượng tham gia đấu giá* là các tổ chức, cá nhân (gọi tắt là: " *Người tham gia đấu giá*") thực hiện việc đăng ký trên website đấu giá trực tuyến và trở thành Khách hàng trên website đấu giá trực tuyến;
- 1.3. *Người có tài sản đấu giá/ Đơn vị có tài sản* là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá hoặc người có quyền đưa tài sản ra bán đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định pháp luật;
- 1.4. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên hoặc là người chấp nhận mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.
- 1.5. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đưa ra đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên; là giá ban đầu cao nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống;

1.6. **Bước giá** là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do Người có tài sản đấu giá quyết định và được thể hiện bằng văn bản.

1.7. **Phương thức trả giá lên** là phương thức đấu giá theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp đến cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm;

1.8. **Đồng tiền** là đồng tiền sử dụng trong mọi giao dịch theo quy định tại quy chế này là Việt Nam đồng (*viết tắt là VND*);

1.9. **Tiền đặt trước** là một khoản tiền nhất định người tham gia đấu giá phải nộp để xác định trách nhiệm tham gia cuộc đấu giá. Khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc khi người tham gia đấu giá được đấu giá viên xác định là người trúng đấu giá;

1.10. **Thời gian** là thời gian của hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7, độ chính xác là 1/1000 giây.

Thời gian bao gồm: Ngày là ngày dương lịch được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7; Giờ là giờ được ghi nhận trên hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7;

1.11 **Các từ ngữ, thuật ngữ khác** được sử dụng tại quy chế này được hiểu theo nghĩa các từ, thuật ngữ theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐẤU GIÁ

Các khách hàng có đủ các điều kiện sau đây thì được tham gia đấu giá:

- 2.1- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- 2.2- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- 2.3- Đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;
- 2.4- Không thuộc các đối tượng không được tham gia đấu giá theo quy định của Pháp luật về đấu giá tài sản và luật chuyên ngành (nếu có).
- 2.5- Trường hợp có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con, doanh nghiệp liên danh/liên kết/ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật với một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá. Trường hợp, đơn vị đăng ký tham gia với tư cách đại diện cho một liên danh/liên kết, bắt buộc đơn vị nhận liên danh/liên kết phải có cam kết gửi Công ty Điện lực Kon Tum về việc vận chuyển, lưu giữ và xử lý CTNH theo quy định của pháp luật và phải hoàn trả chứng từ xử lý CTNH trong vòng 06 tháng.

ĐIỀU 3. NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ

3.1- Việc đấu giá tài sản phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

3.2- Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 (hai) khách hàng trở lên tham gia đấu giá (Theo khoản 2 Điều 5 Luật đấu giá tài sản năm 2016).

3.3- Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện theo quy định tại Điều 49 Luật đấu giá tài sản.

3.4- Người mua được tài sản đấu giá là người trả giá hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá, được coi là đã chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản sau khi được đấu giá viên xác nhận là cuộc đấu giá thành.

CHƯƠNG II:

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 4. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN, TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, PHÍ HỒ SƠ THAM GIA, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

- Đơn vị có tài sản: Công ty Điện Lực Kon Tum – 184 Trần Hưng Đạo, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

- Tài sản đấu giá: VTTB, CTĐT thanh lý năm 2023 đợt 2 kèm lô CTNH năm 2023 đợt 1. (Có danh mục đính kèm)

- Tổng giá khởi điểm: 369.801.368 đồng (đã bao gồm thuế GTGT), trong đó:

+ Lô 1: VTTB không chứa CTNH: 339.070.702 đồng

(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi chín triệu không trăm bảy mươi nghìn bảy trăm lẻ hai đồng)

+ Lô 2: VTTB chứa CTNH: 30.730.666 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi triệu bảy trăm ba mươi nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng)

Mọi chi phí liên quan đến việc tháo dỡ, di dời, vận chuyển, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, quản lý tài sản và dịch vụ khác liên quan (nếu có) đến tài sản đấu giá do người mua được tài sản đấu giá chịu.

- Bước giá đấu giá: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) /01 lô tài sản

- Tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá:

+ Lô 1: 500.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)/hồ sơ

+ Lô 2: 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)/hồ sơ

- Tiền đặt trước tham gia đấu giá:

+ Lô 1: 228.000.000 đồng (Bằng chữ Hai trăm hai mươi tám triệu đồng);

+ Lô 2: 47.000.000 đồng (Bằng chữ Bốn mươi bảy triệu đồng);

*Lưu ý: Khách hàng thực hiện chuyển khoản tiền đặt trước theo đúng quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản.

5.1. Thời gian bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00 ngày 12/6/2023 đến 11h00 ngày 24/6/2023 (Trừ ngày nghỉ).

Khách hàng tham khảo Quy chế cuộc đấu giá được niêm yết công khai trên website taichinhqnamqtc.vn. Sau khi tham khảo hồ sơ, quy chế đấu giá, nếu khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản, khách hàng chuẩn bị các tài liệu như quy định tại **khoản 6.2 Điều 6** Quy chế này và thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội, hạn cuối đến 11h00 ngày 24/6/2023.

(Hồ sơ được nộp là bản chứng thực (02 bộ) trong vòng 06 tháng, có bản gốc để đối chiếu)

- Khách hàng chủ động đăng ký hoặc liên hệ qua điện thoại: **024.39842728/ 0976 448 446** để được Công ty hướng dẫn thủ tục **đăng ký tài khoản** trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Chỉ tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá gửi qua bưu điện đối với những hồ sơ đã được Công ty đối soát với bản gốc tại thời điểm khách hàng làm thủ tục mua hồ sơ tham gia đấu giá.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá qua đường bưu điện là thời gian Công ty đấu giá nhận được hồ sơ do đơn vị Bưu điện chuyển đến và là thời gian xác nhận khách hàng tham gia đấu giá nộp hồ sơ.

5.2. Thời gian, địa điểm xem tài sản (giờ hành chính):

Ngày 20/6/2023 và ngày 21/6/2023 tại Kho Công ty Điện lực Kon Tum - Số 184 Trần Hưng Đạo, Thắng Lợi, TP. Kon Tum

***Lưu ý:**

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân, Người có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng xem hiện trạng tài sản theo danh sách do Công ty đấu giá cung cấp hoặc theo giấy giới thiệu Công ty đấu giá đã cung cấp cho những khách hàng có nhu cầu xem tài sản.

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản, chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng chịu.

Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến người có tài sản đấu giá theo số điện thoại: 0260.2220226, địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

5.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ ngày 22/6/2023 đến ngày 26/6/2023 (Bảo có đến 17h00)

- Hình thức nộp tiền đặt trước: Chuyển khoản.

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

- Số tài khoản: 118 0027 11832 - mở tại: Vietinbank – Chi nhánh TP Hà Nội

- Nội dung: (Tên đơn vị) nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản của Điện lực Kontum.

*** Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp đủ tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá đúng thời hạn quy định và theo đúng số tài khoản đã được cung cấp tại Thông báo đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá này. (Mọi khoản phí liên

quan đến việc chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do khách hàng chịu theo mức phí quy định của Ngân hàng).

- Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận khách hàng nộp chuyển khoản tiền đặt trước sau thời điểm hết hạn hoặc nộp chuyển khoản vào số tài khoản khác số tài khoản đã được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này. Chứng từ "Báo có" đến tài khoản của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sau 16h00 của ngày hết hạn được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến. Trường hợp, khách hàng chuyển khoản tiền đặt trước sớm hơn ngày theo thông báo đã phát hành công khai được hiểu là khách hàng tự nguyện nộp sớm theo nhu cầu của khách hàng và vẫn được coi là hợp lệ.

5.4. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.

5.5. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:

- Thời gian đấu giá:

+, Từ 09 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 27/6/2023 (đối với lô 01);

+, Từ 10 giờ 05 phút đến 11 giờ 05 phút ngày 27/6/2023 (đối với lô 02).

- Địa điểm đấu giá: Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn

ĐIỀU 6. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ, HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

6.1. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

6.1.1. Khách hàng đáp ứng đủ điều kiện đăng ký đấu giá theo quy định tại Thông báo đấu giá tài sản số 560/2023/TB-ĐGVN ngày 12/6/2023 được đăng ký tham gia đấu giá và chuẩn bị hồ sơ tham gia theo khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này.

6.1.2. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng quy định tại Quy chế này cho Công ty đấu giá trong thời gian quy định;

6.1.3. Nộp tiền đặt trước và tiền phí hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại Quy chế này cho Công ty đấu giá trong thời gian quy định;

6.1.4. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

+ Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

+ Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

+ Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;

+ Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

6.2. Hồ sơ tham gia đấu giá:

Khách hàng đăng ký đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá (02 bộ) là bản chứng thực trong vòng 06 tháng, có bản gốc đối chiếu, hồ sơ tham gia đấu giá gồm có:

Đối với lô 1:

- (1) Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu);
- (2) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động có chức năng kinh doanh phù hợp với tài sản đấu giá;
- (3) CMND/CCCD của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc Giấy ủy quyền và CMND/CCCD của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền);
- (4) Chứng từ nộp tiền đặt trước đấu giá; (khách hàng có thể gửi bản chụp chứng từ chuyển tiền vào địa chỉ email: online.daugiavietnam@gmail.com)

Đối với lô 2:

- (1) Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu);
- (2) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động có chức năng kinh doanh phù hợp với tài sản đấu giá;

(3) Trong Giấy phép xử lý chất thải nguy hại của khách hàng phải có các mã chất thải nguy hại liên quan đến lô tài sản thanh lý, bao gồm: 16 01 07, 16 01 13, 17 03 03, 19 06 01, 08 02 04 (theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022; Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định về quản lý chất thải nguy hại). Có địa bàn hoạt động, phương tiện chuyên dụng vận chuyển, xử lý và hiệu lực hoạt động của giấy phép phải phù hợp với khối lượng CTNH đấu giá (Giấy phép còn hiệu lực ít nhất 03 tháng kể từ ngày hết hạn đăng ký tham gia đấu giá và có vùng được cấp phép hoạt động bao gồm khu vực để tài sản đấu giá). Khách hàng tự đánh dấu mã CTNH trên bản chứng thực để phục vụ việc đối soát với bản gốc.

(4) CMND/CCCD của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc Giấy ủy quyền và CMND/CCCD của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền);

(5) Có phương án ứng phó, phòng ngừa và xử lý sự cố về CTNH trong quá trình thu gom, vận chuyển, xử lý.

Trường hợp, đơn vị đăng ký tham gia với tư cách đại diện cho một liên danh/liên kết, bắt buộc đơn vị nhận liên danh/liên kết phải có cam kết gửi Công ty Điện lực Kon Tum về việc vận chuyển, lưu giữ và xử lý CTNH theo quy định của pháp luật và phải hoàn trả chứng từ xử lý CTNH trong vòng 06 tháng;

(6) Chứng từ nộp tiền đặt trước đấu giá; (khách hàng có thể gửi bản chụp chứng từ chuyển tiền vào địa chỉ email: online.daugiavietnam@gmail.com)

***Lưu ý:** - Khách hàng phải nộp đủ các tài liệu như nêu trên, mọi sự điều chỉnh giấy tờ hồ sơ của khách hàng tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn nộp hồ sơ chưa kết thúc, bao gồm cả việc khách hàng rút lại hồ sơ tham gia đấu giá.

ĐIỀU 7. TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ TIỀN ĐẶT TRƯỚC

7.1. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam (theo quy định tại khoản 5.3 Điều 5 Quy chế này) đúng thời gian quy định.



7.2. Khách hàng tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai.

7.3. Khoản tiền đặt trước được xử lý như sau:

- Khách hàng nộp tiền đặt trước không đủ, nộp không đúng thời hạn quy định thì không được tham gia đấu giá, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá Khách hàng phải đến Công ty đấu giá cung cấp thông tin số tài khoản để được hoàn trả lại tiền đặt trước. Số tiền nhận lại không được tính lãi suất trong bất kỳ trường hợp nào, phí chuyển khoản do khách hàng chịu;

- Khách hàng không trúng đấu giá được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

- Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sẽ trả lại cho khách hàng trúng đấu giá sau khi Người có tài sản nhận được đủ tiền trúng đấu giá.

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại Điều 14 của Quy chế này thì sẽ không được trả lại khoản tiền đặt trước.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 8. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN; CÁCH THỨC GIÁM SÁT CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN.

8.1- Khách hàng có thể chủ động đăng ký tài khoản trên Trang đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn hoặc sau khi khách hàng nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Quy chế này, khách hàng sẽ được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam hướng dẫn cách đăng ký tài khoản để đăng nhập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn; được hướng dẫn cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác để tham gia được cuộc đấu giá trực tuyến.

8.2- Việc truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trên website đấu giá trực tuyến phải được khách hàng thực hiện chậm nhất đến 17h00 ngày 26/6/2023. Sau thời gian này, nếu khách hàng không đăng nhập để thao tác đăng ký đấu giá thì không thể tham gia cuộc đấu giá trực tuyến vì hệ thống đã kết thúc thời gian đăng ký trực tuyến.

8.3- Người có tài sản đấu giá được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam cấp một tài khoản riêng biệt để thực hiện đăng nhập "vào phòng đấu giá" theo dõi, giám sát toàn bộ quá trình đấu giá từ khi bắt đầu niêm yết Quy chế đến khi kết thúc cuộc đấu giá.

*Lưu ý:

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá.

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 9 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản trên website trực tuyến theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá.

Đ: 47

ÔNG T
GIÁ HỢP
ĐẤU GIÁ
VIỆT NAM

TIỀN - 1

- Các trường hợp phân hồi sau thời hạn đăng ký (hệ thống đấu giá trực tuyến đã khóa chức năng đăng ký trực tuyến) sẽ không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến kể cả đối với các khách hàng đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.

ĐIỀU 9. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ TRÊN WEBSITE ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

Khách hàng tạo tài khoản thành công, sẽ tiến hành đăng nhập để đăng ký đấu giá trên website taichinhqnamqtc.vn phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn của hệ thống, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức/ cá nhân - Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ; - Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; ngày cấp, nơi cấp; - Địa chỉ trụ sở;
- Tải lên website file ảnh/scan Giấy phép ĐKKD, chứng minh nhân dân/căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức; chứng minh nhân dân/căn cước công dân/Hộ chiếu của cá nhân theo các nội dung yêu cầu khi đăng ký tài khoản.
- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của đơn vị/ cá nhân đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

***Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trên Website taichinhqnamqtc.vn. Trường hợp khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản của mình khi truy cập trên Website taichinhqnamqtc.vn

ĐIỀU 10. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN:

10.1- Đăng nhập hệ thống đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình truy cập vào Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn và thực hiện việc trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm trong thời gian trả giá.

10.2- Cách thức trả giá :

- Hệ thống đấu giá trực tuyến thực hiện theo cách thức trả giá liên tục (không theo vòng), người trước trả xong đến người sau trả giá, liên tục cho đến khi hết thời gian trả giá theo quy định (60 phút). Không giới hạn số lần trả giá của bất kỳ khách hàng nào, mỗi khách hàng đều có thể tham gia trả giá liên tiếp nhiều lần.

- Yêu cầu về mức giá trả: **Mức giá của lần trả sau phải cao hơn mức giá của lần trả trước liền kề số tiền bằng ít nhất một bước giá quy định.**



Trên giao diện hệ thống đấu giá, giá người trả trước liền kề được hiển thị là “**Giá cao nhất hiện tại**” để người trả sau có căn cứ đưa ra mức giá của mình cho phù hợp với yêu cầu trên.

Mỗi lần trả giá, khách hàng phải bấm chọn số bước giá theo ý muốn của mình (số bước giá được lập trình từ 1,2,3.....đến 100) rồi click vào biểu tượng “chiếc búa” để trả giá (số bước giá và biểu tượng “chiếc búa” được hiển thị trên màn hình giao diện của khách hàng).

VD: Giá khởi điểm 339.070.702 đồng, bước giá 1.000.000 đồng. Nếu khách hàng lựa chọn số bước giá là 10 thì mức giá khách hàng sẽ trả là 339.070.702 đồng + (1.000.000 đồng x 10) = 349.070.702 đồng.

VD: Giá khởi điểm 30.730.666 đồng, bước giá 1.000.000 đồng. Nếu khách hàng lựa chọn số bước giá là 10 thì mức giá khách hàng sẽ trả là 30.730.666 đồng + (1.000.000 đồng x 10) = 40.730.666 đồng

- Sau khi click vào biểu tượng “chiếc búa”, hệ thống sẽ nổi lên số tiền bạn muốn trả đồng thời với dòng chữ hỏi “**Bạn có chắc chắn muốn trả giá này không?**” Khách hàng bấm “OK” để hoàn thành việc trả giá.

- Cuộc đấu giá được tiến hành liên tục như trên cho đến khi hết thời gian trả giá và xác định được người trúng đấu giá.

** Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc tham gia cuộc đấu giá trực tuyến đúng thời gian quy định tại Quy chế này.*

10.3-Xác định người trúng đấu giá:

- Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, đấu giá viên được Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

+ Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá.

+ Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả một mức giá cao nhất và bằng nhau thì người trả giá sớm hơn theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

- Đấu giá viên được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 11. THÔNG BÁO KẾT QUẢ CUỘC ĐẤU GIÁ

11.1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho khách hàng trúng đấu giá.

11.2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN CUỘC ĐẤU GIÁ

12.1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

12.2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của khách hàng trúng đấu giá sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

Khách hàng trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của khách hàng này không được hoàn trả và số tiền này thuộc về đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 13. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM BỊ TRUẤT QUYỀN THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ

Khách hàng tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

13.1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.

13.2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

13.4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.5. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

13.6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

ĐIỀU 14. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC

14.1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

***Lưu ý:**

Thuật ngữ “không tham gia cuộc đấu giá” được hiểu là khách hàng đã thao tác đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến theo đúng thời hạn quy định, được phê duyệt đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến nhưng không



đăng nhập vào phòng đấu giá hiển thị trên website đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến trước thời điểm kết thúc thời gian đấu giá).

14.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 13 Quy chế này.

14.3. Khách hàng trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

14.4. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

14.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

ĐIỀU 15. RÚT LẠI GIÁ ĐÃ TRẢ

15.1. Trong thời gian đấu giá (*kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá*), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó, nếu thời gian cuộc đấu giá chưa kết thúc.

15.2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước nếu sau khi rút lại giá đã trả mà không có khách hàng khác tham gia trả giá tiếp.

ĐIỀU 16. TỪ CHỐI KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ

16.1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút "Chấp nhận" hoặc "Từ chối" kết quả trúng đấu giá. Trong thời gian 15 (mười lăm) phút, Nếu Người trúng đấu giá bấm nút "Chấp nhận" hoặc không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

16.2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút "Từ chối", hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá (*Khi đó người trúng đấu giá sẽ bị mất tiền đặt trước do từ chối kết quả trúng đấu giá*) và xét giá trả liền kề nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá. Khi đó, trên màn hình của Người trả giá liền kề sẽ hiển thị nút "Chấp nhận" hoặc "Từ chối" kết quả trúng đấu giá, nếu Người trả giá liền kề bấm nút "Chấp nhận", hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề là người trúng đấu giá. Nếu người trả giá liền kề bấm nút "Từ chối" hoặc trong thời gian 15 (mười lăm) phút Người trả giá liền kề không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề không đồng ý với kết quả đấu giá.

Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề, nếu người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

16.3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 17. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH DO LỖI KỸ THUẬT CỦA HỆ THỐNG ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

17.1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc

đấu giá trực tuyến và thông báo ngay bằng văn bản cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

17.2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo bằng văn bản cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

17.3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được, khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

CHƯƠNG IV

THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN, THANH TOÁN VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN

ĐIỀU 18. THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá thành Khách hàng trúng đấu giá liên hệ Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá để ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hợp đồng mua bán được các bên ký kết theo pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Khách hàng trúng đấu giá thanh toán đủ tiền mua tài sản cho Đơn vị có tài sản. Nếu chậm thanh toán so với tiến độ thanh toán nêu trên hoặc không đến ký kết hợp đồng mua bán, khách hàng trúng đấu giá bị xem là đơn phương hủy bỏ hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản bán đấu giá và toàn bộ số tiền đã nộp (tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá) thuộc về Đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 19. THỜI HẠN, PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Đơn vị có tài sản nhận đủ số tiền bán tài sản do khách hàng trúng đấu giá thanh toán, Đơn vị có tài sản tổ chức bàn giao trực tiếp toàn bộ tài sản, hồ sơ liên quan cho khách hàng trúng đấu giá, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng. Người mua có trách nhiệm nhận tài sản trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu nhận tài sản.

Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác bàn giao tài sản thì Đơn vị có tài sản và khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thông báo cho nhau bằng văn bản và trên cơ sở cùng nhau bàn bạc, tự giải quyết sự việc. Đơn vị có tài sản tự chịu trách nhiệm và bồi thường về những thiệt hại gây ra cho khách hàng trúng đấu giá (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

ĐIỀU 20. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG THAM GIA ĐẤU GIÁ.

- Tự chịu trách nhiệm về thông tin, giấy tờ, tài liệu đã nộp khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Tự đi xem hiện trạng tài sản đúng thời gian quy định, nghiên cứu kỹ bản Quy chế này trước khi nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Mọi khiếu nại thắc mắc, hay có sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá giải quyết trước

thời hạn kết thúc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Nếu không có khiếu nại gì, coi như khách hàng đã chấp nhận thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại liên quan đến tài sản sau khi kết thúc thời hạn nộp Hồ sơ tham gia đấu giá sẽ không được giải quyết.

- Tự tìm hiểu kỹ về hiện trạng hiện nay của tài sản và hồ sơ pháp lý tài sản đấu giá, hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và rủi ro phát sinh của việc mua tài sản đấu giá, đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện sau khi trúng đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá được coi là đã chấp thuận hiện trạng, tình trạng pháp lý của tài sản và tuân thủ mọi quy định tại quy chế này.

ĐIỀU 21. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG MUA ĐƯỢC TÀI SẢN

- Tự liên hệ với Đơn vị có tài sản để nhận tài sản đúng như hiện trạng tài sản đã xem xét, trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Chịu toàn bộ các khoản chi phí, nghĩa vụ tài chính có liên quan đến toàn bộ tài sản trúng đấu giá, tính từ ngày tài sản được nhận trên thực tế. Các khoản chi phí liên quan đến việc nhận tài sản như: Chi phí thuê nhân công, thuê phương tiện vận chuyển máy móc, thiết bị phục vụ cho việc nhận tài sản; chi phí tháo dỡ, bốc xếp, thu gom, vận chuyển, xử lý tài sản từ nơi đang trưng bày tài sản về kho bãi của mình..... chịu mọi rủi ro, tổn thất, trách nhiệm và các chi phí phát sinh khác trong quá trình bàn giao tài sản trúng đấu giá. Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá không chịu bất kỳ một khoản chi phí nào trong suốt quá trình giao toàn bộ tài sản cho người trúng đấu giá, tính từ ngày bàn giao tài sản.

- Bảo quản, vận chuyển, xử lý môi trường, xử lý chất thải nguy hại.....theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ trong suốt quá trình giao nhận tài sản.

- Kể từ thời điểm bàn giao tài sản tại nơi đang trưng bày tài sản, mọi quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến tài sản đấu giá sẽ được chuyển giao từ người có tài sản đấu giá sang người trúng đấu giá.

ĐIỀU 22. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY ĐẤU GIÁ

Thực hiện theo đúng các quy định tại quy chế này và Luật đấu giá tài sản.

Không giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá; Không chịu trách nhiệm về chất lượng, số lượng, chủng loại cũng như sự thiếu đồng bộ, chi tiết phụ kiện kèm theo tài sản đấu giá.

ĐIỀU 23. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN.

Tài sản được bán trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã được xem xét hiện trạng tài sản, tham khảo kỹ, đầy đủ Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản. Vì vậy, Đơn vị có tài sản chịu trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản, bàn giao đúng hiện trạng tài sản như khách hàng đã tham khảo xem xét thực tế.

CHƯƠNG VI CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

ĐIỀU 24. CHỊU RỦI RO VÀ BẤT KHẢ KHÁNG.

Đơn vị có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận bàn giao tài sản đấu giá. Công ty đấu giá không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản đấu giá nói trên.

Cuộc đấu giá này không thể thực hiện do các trường hợp bất khả kháng như: Thiên tai, dịch họa, có yêu cầu ngừng mở cuộc đấu giá, huỷ bỏ kết quả đấu giá, huỷ bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá của Đơn vị có tài sản, Cơ quan chức năng có thẩm quyền ... Đơn vị có tài sản, Công ty đấu giá, các khách hàng tham gia đấu giá và người mua được tài sản phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được khôi phục về nguyên trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 25. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Cán bộ của Công ty đấu giá, người tham gia đấu giá và các cá nhân/tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá này.

Đơn vị có tài sản, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định tại Quy chế này và các qui định pháp luật liên quan.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không qui định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

CÔNG TY ĐGHĐ ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thu Giang

PL1: DANH MỤC VTTB, CTBT THANH LÝ NĂM 2023 ĐỢT 2 KÈM LÔ CTNH ĐỢT 1

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	DVT	NSX	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Lô 1: VTTB không chứa CTNH				
1	3.15.10.003.000.00.D50	Dây đồng mềm học 1 ruột 0,6/1kv VCm 2,5 mm ²	Mét	THĐNthly	81,1
2	3.15.28.008.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm ²	Kg	THĐNthly	2.250,74
3	3.15.28.206.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 50/8 mm ²	Kg	THĐNthly	6,6
4	3.15.42.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 6 mm ²	Mét	THĐNthly	793,9
5	3.15.42.010.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 16 mm ²	Mét	THĐNthly	37,9
6	3.15.44.004.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x4 mm ²	Mét	THĐNthly	89
7	3.15.44.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x7 mm ²	Mét	THĐNthly	5
8	3.15.54.110.000.00.D50	Cáp đồng muller 2x16 mm ²	Mét	THĐNthly	22
9	3.15.54.155.000.00.D50	Cáp đồng muller 3x16+1x10	Mét	THĐNthly	28
10	3.15.60.008.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A95 mm ²	Mét	THĐNthly	12
11	3.15.62.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x25 mm ²	Mét	THĐNthly	169,5
12	3.15.62.003.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x35 mm ²	Mét	THĐNthly	582,5
13	3.15.68.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x35 mm ²	Mét	THĐNthly	228,5
14	3.15.68.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x95 mm ²	Mét	THĐNthly	392,7
15	3.15.68.016.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x25 mm ²	Mét	THĐNthly	135
16	3.15.90.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 95 mm ²	Mét	THĐNthly	3.225,30
17	3.15.90.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 120 mm ²	Mét	THĐNthly	954
18	3.15.91.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 95 mm ²	Mét	THĐNthly	3.491,50
19	3.15.91.007.000.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 120 mm ²	Mét	THĐNthly	46
20	2.05.01.001.000.00.D50	Sắt thép các loại	Kg	THĐNthly	7.612,10
21	2.45.01.001.000.04.D50	Nhôm phế liệu thu hồi các loại	Kg	THĐNthly	56
22	2.45.01.001.000.10.D50	Nhôm phế liệu các loại	Kg	THĐNthly	61,88
23	2.53.01.001.000.01.D50	Đồng	Kg	THĐNthly	33,6
24	2.76.81.010.000.00.D50	Dây chỉ + Viên chì	Kg	THĐNthly	41,76
25	3.02.20.001.000.23.D50	Cột BTLT 10,5m (chật gốc)	Cột	THĐNthly	17
26	3.02.20.001.000.52.D50	Cột BTLT 8,4m (chật gốc)	Cột	THĐNthly	17
27	3.10.66.001.000.04.D50	Sứ đứng polymer các loại	Cái	THĐNthly	4
28	3.10.66.128.000.00.D50	Sứ đứng linepost 24kV	Cái	THĐNthly	8
29	3.10.66.378.000.00.D50	Cách điện đứng polymer 24kV	Cái	THĐNthly	406
30	3.10.88.214.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng polymer 24kV	Chuỗi	THĐNthly	3
31	3.20.22.001.000.98.D50	Kẹp răng hạ thế các loại (hồng)	Cái	THĐNthly	243
32	3.20.22.502.000.00.D50	Kẹp răng IPC cho dây bọc hạ thế 25-95/6-35 (IBL)	Cái	THĐNthly	10
33	3.20.31.000.000.01.D50	Kẹp cáp nhôm các loại	Cái	THĐNthly	1.432,00
34	3.42.68.204.000.00.D50	Máy cắt recloser 24kV 630A	Cái	THĐNthly	1
35	3.42.68.208.000.00.D50	Máy cắt recloser 24kV 800A	Cái	THĐNthly	1
36	3.42.80.005.000.00.D50	Chống sét van 18kV	Cái	THĐNthly	17
37	3.46.04.001.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha các loại	Cái	THĐNthly	1
38	3.46.04.004.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 20A	Cái	THĐNthly	217
39	3.46.04.007.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 32A	Cái	THĐNthly	133
40	3.46.05.003.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 2 cực 20A	Cái	THĐNthly	8
41	3.46.15.007.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 40A	Cái	THĐNthly	1
42	3.46.15.009.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 60A	Cái	THĐNthly	9
43	3.46.15.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 100A	Cái	THĐNthly	2
44	3.46.15.040.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 63A (tép)	Cái	THĐNthly	17
45	3.46.15.042.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 80A (tép)	Cái	THĐNthly	11
46	3.46.15.043.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 350A	Cái	THĐNthly	1
47	3.53.05.129.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 150/5A	Cái	THĐNthly	3
48	3.53.05.131.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 250/5A	Cái	THĐNthly	1
49	3.53.05.133.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 400/5A	Cái	THĐNthly	1
50	3.53.05.135.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 600/5A	Cái	THĐNthly	3
51	3.53.05.139.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 1500/5A	Cái	THĐNthly	3
52	3.60.90.252.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 3 pha	Cái	THĐNthly	58
53	3.60.90.253.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 2 công tơ 1 pha	Cái	THĐNthly	2
54	3.60.90.254.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 4 công tơ 1 pha	Cái	THĐNthly	186
55	3.60.90.258.VIE.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 3 pha kèm phụ kiện	Hộp	THĐNthly	15

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	DVT	NSX	Số lượng
56	3.60.90.260.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 4 công tơ 1 pha kèm phụ kiện	Cái	THDNthly	45
57	3.61.95.043.VIE.00.D50	Anten 408MHz, 3dBi, 15.1mm, Bulk	Cái	THDNthly	115
58	4.94.60.034.000.00.D50	Máy huy tài liệu A4 (Silicon PS-880C)	Cái	THDNthly	1
59	5.17.11.002.000.00.D50	Máy phát điện 5 kVA	Cái	THDNthly	2
60	8.88.08.001.000.31.D50	Quạt đứng	Cái	THDNthly	4
61	8.88.10.999.000.05.D50	Quạt tản nhiệt thu hồi các loại	Cái	THDNthly	4
II	Lô 2: VTTB chứa CTNH				
II.1	VTTB chứa CTNH năm 2023 đợt 2				
1	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	THDNthly	13
2	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	THDNthly	25
3	3.60.35.502.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27 3x220/380V 3x5(6/10)A	Cái	THDNthly	2
4	3.60.35.504.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DT03P05 RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THDNthly	1
5	3.60.35.754.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DTS27 3x230/400V 3x10-100A	Cái	THDNthly	2
6	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	THDNthly	7
7	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	THDNthly	14
8	3.60.52.002.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x5(6/10)A	Cái	THDNthly	3
9	3.60.52.017.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THDNthly	11
10	3.60.52.022.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá DT03M05-RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THDNthly	2
11	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	THDNthly	4
12	3.60.52.510.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x40-100A	Cái	THDNthly	4
13	8.88.10.001.000.01.D50	Máy tính xách tay	Cái	THDNthly	3
14	8.88.10.001.000.03.D50	Bộ máy vi tính	Bộ	THDNthly	18
15	8.88.10.001.000.16.D50	CPU máy vi tính	Bộ	THDNthly	8
16	8.88.10.001.000.F6.D50	Ổ cứng các loại (HDD)	Cái	THDNthly	1
17	8.88.10.001.000.1A.D50	Bộ nguồn CPU	Cái	THDNthly	1
18	8.88.10.001.000.24.D50	Màn hình máy vi tính	Cái	THDNthly	6
19	8.88.10.115.CHN.00.D50	Máy tính bảng các loại	Cái	THDNthly	13
20	8.88.00.001.000.22.D50	Ti vi các loại	Cái	THDNthly	1
21	3.61.03.002.000.00.D50	Bộ định tuyến dữ liệu Router	Cái	THDNthly	12
22	3.61.03.004.VIE.00.D50	Bộ mở rộng Elster-RF	Cái	THDNthly	3
23	3.61.03.007.000.00.D50	Bộ tập trung DCU	Cái	THDNthly	18
24	4.94.60.036.000.00.D50	Máy soi tiền	Cái	THDNthly	1
25	5.16.30.004.000.00.D50	Ổn áp 220VAC 1.000VA	Cái	THDNthly	1
26	5.16.30.005.000.00.D50	Ổn áp 220VAC 2.000VA	Cái	THDNthly	1
27	5.96.10.022.000.00.D50	Bộ chuyển đổi quang điện (Media converter)	Cái	THDNthly	2
28	5.96.10.267.000.00.D50	Thiết bị thu phát Wifi thu hồi các loại	Bộ	THDNthly	1
29	8.60.33.002.000.00.D50	Máy đo khoảng cách (chiều cao) dây điện CHM6000	Bộ	THDNthly	3
30	8.70.86.002.000.00.D50	Mé-gô-mét 2.500V	Cái	THDNthly	1
31	8.70.90.005.000.00.D50	Máy đo điện trở đất 4105	Cái	THDNthly	1
32	8.71.02.003.000.00.D50	Đồng Hồ Vạn năng các loại	Cái	THDNthly	3
33	8.71.06.006.000.00.D50	Ampe kim đa năng AC/DC 2000A (Kyoritsu 2003A)	Cái	THDNthly	3
34	8.75.80.004.000.01.D50	Bộ hiển thị nhiệt độ (p/k đồng hồ đo nhiệt độ, độ ẩm điện tử)	Cái	THDNthly	1
35	8.90.10.008.000.00.D50	Bút thử điện trung thế 5-36kV	Cái	THDNthly	2
36	3.66.41.000.000.00.D50	Đèn pha xử lý sự cố	Cái	THDNthly	8
37	3.66.75.001.000.03.D50	Đèn pin sạc	Cái	THDNthly	6
38	3.80.32.001.000.19.D50	Điện thoại các loại	Cái	THDNthly	6
39	8.80.10.110.000.00.D50	Đèn pin sạc	Cái	THDNthly	2
40	8.88.00.001.000.02.D50	Máy ảnh các loại	Cái	THDNthly	2
41	5.16.12.000.000.01.D50	Bình ắc quy các loại	Cái	THDNthly	1
42	5.16.12.002.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 7,2Ah	Cái	THDNthly	4
43	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	Cái	THDNthly	8
44	5.16.12.009.000.00.D50	Bình ắc quy 2VDC/200Ah thu hồi các loại	Bình	THDNthly	2
45	5.16.12.012.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 70Ah	Bình	THDNthly	4
46	5.16.12.016.000.00.D50	Bình ắc quy chì 12V 90Ah	Cái	THDNthly	1
47	5.16.12.029.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 100Ah	Bình	THDNthly	1
48	5.16.12.031.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 65Ah	Bình	THDNthly	3
49	5.16.12.051.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 26Ah	Cái	THDNthly	1
50	5.16.13.015.000.00.D50	Bình acquy 12V 200AH	Bình	THDNthly	2
51	8.88.10.001.000.51.D50	Máy in hồng các loại	Cái	THDNthly	7

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	DVT	NSX	Số lượng
52	8.88.10.001.000.Z7.D50	Máy fax các loại	Cái	THDNThly	1
II.1 VTTB chứa CTNH năm 2023 đợt 1					
1	8.88.08.001.000.51.D50	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	THDNThly	3
2	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện từ 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	THDNThly	37
3	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện từ 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	THDNThly	283
4	3.60.35.502.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha có RF DTS27 3x220/380V 3x5(6/10)A	Cái	THDNThly	12
5	3.60.35.504.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha DT03P05 RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THDNThly	11
6	3.60.35.754.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha DTS27 3x230/400V 3x10-100A	Cái	THDNThly	1
7	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	THDNThly	62
8	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	THDNThly	51
9	3.60.52.002.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x5(6/10)A	Cái	THDNThly	8
10	3.60.52.022.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá DT03M05-RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THDNThly	11
11	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	THDNThly	5
12	8.88.10.001.000.Z4.D50	Màn hình máy vi tính	Cái	THDNThly	1
13	8.88.10.115.CHN.00.D50	Máy tính hàng các loại	Cái	THDNThly	7
14	8.88.10.999.000.03.D50	Máy vi tính các loại thu hồi	Bộ	THDNThly	10
15	1.41.04.001.000.04.D50	Dầu máy biến thế các loại	Lít	THDNThly	400
16	5.16.12.002.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 7,2Ah	Cái	THDNThly	4
17	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	Cái	THDNThly	12
18	5.16.12.013.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 70Ah	Bình	THDNThly	1
19	5.16.12.016.000.00.D50	Bình ắc quy chì 12V 90Ah	Cái	THDNThly	1
20	5.16.12.028.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 7,5Ah	Bình	THDNThly	1
21	5.16.12.031.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 65Ah	Bình	THDNThly	3
22	5.16.12.032.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 24Ah	Cái	THDNThly	4
23	8.88.10.001.000.51.D50	Máy in hàng các loại	Cái	THDNThly	3
24	8.88.10.001.000.Z7.D50	Máy fax các loại	Cái	THDNThly	2

7-C
 TY
 PDA
 IÁ
 AM
 T.P.1

PL2: KHỐI LƯỢNG CTNH

TT	Mã vật tư	Tên vật tư	DVT	SL	Weight (Kg/DVT)	Weight tổng	Mã CTNH	Ghi chú	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(8)	(9)	
I	VTTB chứa CTNH năm 2023 đợt 2						982,728		
1	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	13	0,759	9,867	160113		
2	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	25	0,583	14,575	160113		
3	3.60.35.502.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27 3x220/380V 3x5(6/10)A	Cái	2	1,460	2,920	160113		
4	3.60.35.504.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DT03P05_RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	1	1,460	1,460	160113		
5	3.60.35.754.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DTS27 3x230/400V 3x10-100A	Cái	2	1,684	3,368	160113		
6	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	7	1,684	11,788	160113		
7	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	14	1,684	23,576	160113		
8	3.60.52.002.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x5(6/10)A	Cái	3	1,460	4,380	160113		
9	3.60.52.017.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	11	1,460	16,060	160113		
10	3.60.52.022.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá DT03M05-RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	2	1,460	2,920	160113		
11	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	4	1,684	6,736	160113		
12	3.60.52.510.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x40-100A	Cái	4	1,684	6,736	160113		
13	8.88.10.001.000.01.D50	Máy tính xách tay	Cái	3	2,560	7,680	160113		
14	8.88.10.001.000.03.D50	Bộ máy vi tính	Bộ	18	17,040	306,720	160113		
15	8.88.10.001.000.16.D50	CPU máy vi tính	Bộ	8	5,900	47,200	160113		
16	8.88.10.001.000.F6.D50	Ổ cứng các loại (HDD)	Cái	1	0,490	0,490	160113		
17	8.88.10.001.000.IA.D50	Bộ nguồn CPU	Cái	1	0,900	0,900	160113		
18	8.88.10.001.000.Z4.D50	Màn hình máy vi tính	Cái	6	2,830	16,980	160113		
19	8.88.10.115.CHN.00.D50	Máy tính bảng các loại	Cái	1	0,275	0,275	160113		
20	8.88.00.001.000.22.D50	Ti vi các loại	Cái	1	11,000	11,000	160113		
21	3.61.03.002.000.00.D50	Bộ định tuyến dữ liệu Router	Cái	12	0,511	6,132	160113		
22	3.61.03.004.VIE.00.D50	Bộ mở rộng Elster-RF	Cái	5	0,077	0,385	160113		
23	3.61.03.007.000.00.D50	Bộ tập trung DCU	Cái	18	1,360	24,480	160113		
24	4.94.60.036.000.00.D50	Máy sợi tiện	Cái	1	0,305	0,305	160113		
25	5.16.30.004.000.00.D50	Ổn áp 220VAC 1.000VA	Cái	1	6,380	6,380	160113		
26	5.16.30.005.000.00.D50	Ổn áp 220VAC 2.000VA	Cái	1	21,085	21,085	160113		
27	5.96.10.022.000.00.D50	Bộ chuyển đổi quang điện (Media converter)	Cái	2	0,165	0,330	160113		
28	5.96.10.267.000.00.D50	Thiết bị thu phát Wifi thu hồi các loại	Bộ	1	0,260	0,260	160113		
29	8.60.33.002.000.00.D50	Máy đo khoảng cách (chiều cao) dây điện CHM6000	Bộ	3	0,200	0,600	160113		
30	8.70.86.002.000.00.D50	Mê-gô-met 2.500V	Cái	1	1,030	1,030	160113		
31	8.70.90.005.000.00.D50	Máy đo điện trở đất 4105	Cái	1	0,410	0,410	160113		
32	8.71.02.003.000.00.D50	Đồng Hồ Vạn năng các loại	Cái	3	0,350	1,050	160113		
33	8.71.06.006.000.00.D50	Ampe kim đa năng AC/DC 2000A (Kyocitsu 2003A)	Cái	3	0,265	0,795	160113		
34	8.75.80.004.000.01.D50	Bộ hiển thị nhiệt độ (p/k đồng hồ đo nhiệt độ, độ ẩm điện tử)	Cái	1	0,235	0,235	160113		
35	8.90.10.008.000.00.D50	Bút thử điện trung thế 5-36kV	Cái	2	0,275	0,550	160113		
36	3.66.41.000.000.00.D50	Đèn pha xử lý sự cố	Cái	8	1,045	8,360	190601		
37	3.66.75.001.000.03.D50	Đèn pin sạc	Cái	6	1,045	6,270	190601		
38	3.80.32.001.000.19.D50	Điện thoại các loại	Cái	6	0,560	3,360	190601		
39	8.80.10.110.000.00.D50	Đèn pin sạc	Cái	2	1,045	2,090	190601		
40	8.88.00.001.000.02.D50	Máy ảnh các loại	Cái	2	0,135	0,270	190601		
41	5.16.12.000.000.01.D50	Bình ắc quy các loại	Cái	1	2,000	2,000	190601		
42	5.16.12.002.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 7,2Ah	Cái	4	2,300	9,200	190601		
43	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	Cái	8	3,700	29,600	190601		
44	5.16.12.009.000.00.D50	Bình ắc quy 2VDC/200Ah thu hồi các loại	Bình	2	16,000	32,000	190601		
45	5.16.12.012.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 70Ah	Bình	4	16,300	65,200	190601		
46	5.16.12.016.000.00.D50	Bình ắc quy chì 12V 90Ah	Cái	1	21,600	21,600	190601		
47	5.16.12.029.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 100Ah	Bình	1	25,200	25,200	190601		
48	5.16.12.031.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 65Ah	Bình	3	17,300	51,900	190601		
49	5.16.12.051.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 26Ah	Cái	1	8,400	8,400	190601		
50	5.16.13.015.000.00.D50	Bình acquy 12V 200AH	Bình	2	53,000	106,000	190601		
51	8.88.10.001.000.51.D50	Máy in hồng các loại	Cái	7	6,900	48,300	080204		
52	8.88.10.001.000.Z7.D50	Máy fax các loại	Cái	1	3,320	3,320	080204		
II	VTTB chứa CTNH năm 2023 đợt 1						1.128,848		
1	8.88.08.001.000.51.D50	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	3	0,759	2,277	160107		
2	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	37	0,583	21,571	160113		
3	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	283	0,583	164,989	160113		
4	3.60.35.502.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27 3x220/380V 3x5(6/10)A	Cái	12	1,460	17,520	160113		
5	3.60.35.504.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DT03P05_RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	11	1,460	16,060	160113		
6	3.60.35.754.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DTS27 3x230/400V 3x10-100A	Cái	1	1,684	1,684	160113		
7	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	62	1,684	104,408	160113		
8	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	51	1,684	85,884	160113		

TT	Mã vật tư	Tên vật tư	DVT	SL	Weight (Kg/DVT)	Weight tổng	Mã CTNH	Ghi chú
9	3.60.52.002.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x5(6/10)A	Cái	8	1,460	11,680	160113	
10	3.60.52.022.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá DT03M05-RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	11	1,460	16,060	160113	
11	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	5	1,684	8,420	160113	
12	8.88.10.001.000.Z4.D50	Màn hình máy vi tính	Cái	1	2,830	2,830	160113	
13	8.88.10.115.CHN.00.D50	Máy tính bảng các loại	Cái	7	0,275	1,925	160113	
14	8.88.10.999.000.03.D50	Máy vi tính các loại thu hồi	Bộ	10	10,100	101,000	160113	
15	1.41.04.001.000.04.D50	Dầu máy biến thế các loại	Lit	400	0,870	348,000	170303	
16	5.16.12.002.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 7,2Ah	Cái	4	2,300	9,200	190601	
17	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	Cái	12	3,700	44,400	190601	
18	5.16.12.013.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 70Ah	Bình	1	16,000	16,000	190601	
19	5.16.12.016.000.00.D50	Bình ắc quy chì 12V 90Ah	Cái	1	21,600	21,600	190601	
20	5.16.12.028.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 7,5Ah	Bình	1	2,100	2,100	190601	
21	5.16.12.031.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 65Ah	Bình	3	17,300	51,900	190601	
22	5.16.12.032.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 24Ah	Cái	4	13,000	52,000	190601	
23	8.88.10.001.000.51.D50	Máy in hồng các loại	Cái	3	6,900	20,700	080204	
24	8.88.10.001.000.Z7.D50	Máy fax các loại	Cái	2	3,320	6,640	080204	
Tổng:						2.111,576		